

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu:

- Tên gói thầu: Thuê kênh truyền kết các kho về hệ thống camera giám sát Hải quan tại Hải quan CKSBQT Nội Bài.
- Chủ đầu tư: Chi cục Hải quan Khu vực I.
- Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi.
- Loại hợp đồng: Trọn gói.
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng.

2. Mục tiêu công việc:

Đảm bảo kết nối thông suốt, ổn định liên tục 24/24 với hệ thống Camera giám sát Hải quan do Cục Hải quan trang bị để giám sát hải quan tại địa bàn Hải quan CKSBQT Nội Bài

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

3.1. Yêu cầu kỹ thuật kênh truyền:

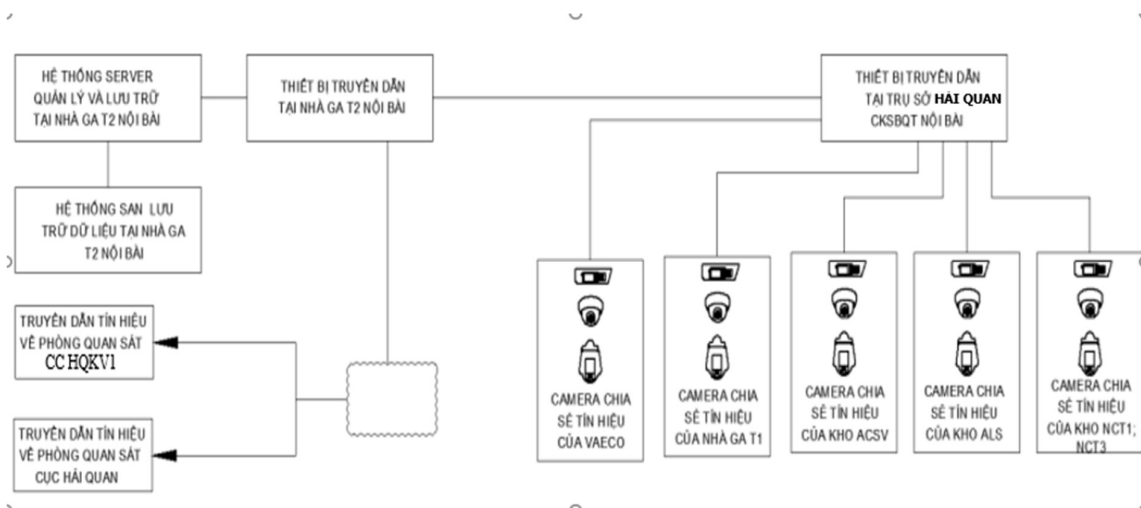
- Việc thuê kênh bao gồm thuê các thiết bị đầu cuối (Converter quang, Router, ...) để đảm bảo cho việc kết nối kênh truyền được thông suốt.
- Dịch vụ: Kênh truyền số liệu.
- Phương tiện truyền dẫn: Truyền dẫn quang.
- Loại kênh truyền: Kênh truyền số liệu.
- Chất lượng kênh truyền:
 - + Mbps: $\geq 99\%$;
 - + Độ trễ: ≤ 50 ms;
 - + Mất gói tin: $\leq 0.1\%$
- Danh sách kênh truyền:

Stt	Danh mục	Tốc độ tối thiểu (Mbps)
1	Kênh truyền từ Hải quan CKSBQT Nội bài về Phòng server nhà ga T1	40

2	Kênh truyền từ Hải quan CKSBQT Nội bài về Phòng server kho ACSV	80
3	Kênh truyền từ Hải quan CKSBQT Nội bài về Phòng server NCTS	100
4	Kênh truyền từ Hải quan CKSBQT Nội bài về Phòng server kho ALS	50
5	Kênh truyền từ Hải quan CKSBQT Nội bài về Phòng server Cty VADECO	10

- Địa điểm thực hiện: Xã Nội Bài, thành phố Hà Nội

- Mô hình kết nối:



Bao gồm:

- + 09 Server quản lý và lưu trữ: Sử dụng phần mềm quản lý và lưu trữ camera Milestone Xprotect corporate 2014.
- + 18 Máy trạm quan sát: Sử dụng phần mềm quan sát XProtect Smart Client 2014.
- + Thiết bị truyền dẫn bao gồm Switch, router, firewall...

- Yêu cầu về thông kênh: Thông kênh là hiển thị được hình camera ổn định lên trên màn hình Phòng quan sát camera thuộc Chi cục Hải quan khu vực I và màn quan sát thuộc Phòng Giám sát Hải quan trực tuyến tầng 8 - Cục Hải quan.

3.2. Yêu cầu dịch vụ:

- Hỗ trợ kỹ thuật 24/7/365.
- Bảo dưỡng, bảo trì định kỳ kênh truyền để đảm bảo chất lượng dịch vụ.
- Thực hiện đo thử kênh truyền theo yêu cầu của đơn vị sử dụng.
- Nhà thầu có quy trình/phương tiện kỹ thuật, đo kiểm chứng minh tốc độ, chất lượng kênh tuân thủ đúng cam kết khi chủ đầu tư yêu cầu.

- Có giải pháp quản trị giám sát kênh truyền.
- Bảo hành, hỗ trợ kỹ thuật trong suốt thời gian cung cấp dịch vụ.
- Địa điểm bảo hành, bảo trì: Cử cán bộ trực tiếp đến nơi lắp đặt của khách hàng.
- Phương thức bảo trì với kênh truyền, thiết bị: Có thiết bị sẵn sàng để thay thế trong thời gian quy định khắc phục sự cố.
- Có quy trình cụ thể trong việc nhận thông báo và khắc phục sự cố.
- Nhà thầu thực hiện bàn giao và nghiệm thu tại địa điểm thực hiện cung cấp dịch vụ.
- Có đề xuất chi tiết phương án kỹ thuật và kế hoạch triển khai (triển khai lắp đặt kênh truyền, cấu hình thiết bị, tích hợp kênh truyền, ...).

3.3. Yêu cầu năng lực cung cấp nhà thầu:

- Nhà thầu có bản sao chứng thực Giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông do Bộ Thông tin và Truyền thông (nay thuộc Bộ khoa học và Công nghệ) cấp có hiệu lực tối thiểu có hiệu lực tối thiểu đến hết 30/07/2027, trong trường hợp giấy phép hết hạn hiệu lực trước thời gian trên thì nhà thầu phải có bản cam kết thực hiện ra hạn giấy phép với thời gian hiệu lực tối thiểu đến 30/07/2027.
- Nhà thầu cung cấp tài liệu chứng minh năng lực và tính sẵn sàng đáp ứng hạ tầng tại tất cả các địa điểm kết nối.

3.4. Yêu cầu về thời gian xử lý sự cố

- Thời gian khắc phục sự cố hoàn thành trong vòng 03 giờ kể từ khi nhận thông báo của Chủ đầu tư.
- Trường hợp thời gian khắc phục sự cố vượt quá thời gian quy định, nhà thầu phải có báo cáo, đề xuất xử lý lên Chủ đầu tư và được sự đồng ý của Chủ đầu tư. Thời gian khắc phục sự cố không quá 24 giờ sau khi nhận được sự đồng ý của Chủ đầu tư.
- Trường hợp quá thời gian 24 giờ sau khi nhận được sự đồng ý của Chủ đầu tư, nhà thầu vẫn không xử lý được sự cố, Chủ đầu tư phạt vi phạm hợp đồng.

3.5. Yêu cầu tiến độ thực hiện hợp đồng.

- Thời gian lắp đặt, cài đặt và thông kênh truyền: Tối đa 05 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực thông toàn bộ các kênh truyền, hiển thị được hình ảnh camera ổn định lên trên màn hình Phòng quan sát camera thuộc Chi cục Hải quan khu vực I và màn quan sát thuộc Phòng giám sát Hải quan trực tuyến tầng 8 - Cục Hải quan. Nếu vi phạm thì Chủ đầu tư có quyền đơn phương hủy Hợp đồng và nhà thầu chịu hoàn toàn trách nhiệm theo quy định;
- Thời gian cung cấp dịch vụ: 12 tháng (Từ khi nghiệm thu bàn giao kênh truyền);

4. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương này, gồm các phần như sau:

1. Giải pháp và phương pháp luận;

2. Kế hoạch công tác.

5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

Sau khi hợp đồng có hiệu lực, để phục vụ công tác triển khai và thanh quyết toán hợp đồng, nhà thầu thực hiện các công việc sau:

Xây dựng kế hoạch triển khai chi tiết và gửi tới chủ đầu tư. Trên cơ sở kế hoạch triển khai của nhà thầu, chủ đầu tư sẽ có văn bản gửi tới các đơn vị để phối hợp triển khai.

Đo kiểm chất lượng đường truyền tại tất cả các điểm lắp đặt đảm bảo đúng yêu cầu kỹ thuật.

Sau khi hết hạn hợp đồng, nhà thầu phối hợp với chủ đầu tư thực hiện thanh lý hợp đồng theo quy định.